

GIẢM THIỂU RỦI RO PHÁP LÝ CHO TÀI SẢN MÃ HÓA

■ TS. PHẠM THỊ HỒNG NHUNG* & NCS. ThS. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG**

Tóm tắt: Bài viết phân tích, làm rõ thực trạng phát triển của thị trường tài sản mã hóa, phân tích những rủi ro về mặt pháp lý và sự cần thiết phải xây dựng khung pháp lý về lĩnh vực này ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tài sản mã hóa; rủi ro pháp lý về tài sản mã hóa; khung pháp lý về tài sản mã hóa; hoàn thiện pháp luật.

Nhận bài: 16/12/2024

Hoàn thành biên tập: 06/01/2025

Duyệt đăng: 14/01/2025

MINIMIZING LEGAL RISKS FOR CRYPTO ASSETS

Abstract: The article analyzes and clarifies the current development status of the crypto-asset market, analyzes legal risks and the need to build a legal framework for this field in Vietnam today.

Keywords: Crypto-asset; legal risks of crypto-asset; legal framework of crypto-asset; legal improvement.

Article received: 16/12/2024 Editing completed: 06/01/2025 Approved for publication: 14/01/2025

Đặt vấn đề

Sự phát triển của tài sản mã hóa (TSMH) và công nghệ Blockchain đã mở ra một kỷ nguyên mới cho ngành tài chính toàn cầu. Tuy nhiên, bên cạnh những tiềm năng, thị trường này cũng đi kèm với nhiều thách thức và rủi ro, đặc biệt, về mặt pháp lý và an ninh mạng. Tính phi tập trung của Blockchain, một mặt tạo ra sự minh bạch và an toàn, nhưng mặt khác lại gây khó khăn trong việc giám sát và quản lý. Bởi lẽ, đối với công nghệ này, các thông tin không chỉ nằm trên một máy chủ duy nhất, mà có thể được sao lưu và phân phối một cách hoàn toàn tự động thông qua nhiều máy chủ khác nhau đã kết nối với hệ thống Blockchain. Điều này dẫn đến tình trạng thiếu khung pháp lý thống nhất và rõ ràng trên toàn cầu, tạo cơ hội cho các hoạt động bất hợp pháp như rửa tiền, tài trợ khủng bố... Bên cạnh đó, tính biến động cao của giá trị TSMH khiến nhà đầu tư dễ bị tổn thất.

Về an ninh mạng, các cuộc tấn công vào sàn giao dịch, ví điện tử diễn ra ngày càng thường xuyên và tinh vi, đe dọa trực tiếp đến tài sản của người dùng.

Vì thế “lỗ hổng” bảo mật, lừa đảo, đánh cắp thông tin cá nhân là những rủi ro lớn. Đồng thời, việc thiếu cơ chế bảo vệ nhà đầu tư hiệu quả cũng là một vấn đề đáng quan ngại. Khi xảy ra tranh chấp, việc xác định quyền sở hữu và giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến TSMH trở nên vô cùng phức tạp.

Để giải quyết các vấn đề trên đòi hỏi cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng; đồng thời, có khung pháp lý đầy đủ, chặt chẽ, hệ thống an ninh mạng bảo đảm an toàn và sự tham gia tích cực của các bên liên quan. Điều này tạo ra môi trường đầu tư an toàn và minh bạch cho thị trường TSMH tại Việt Nam.

1. Thực trạng khung pháp lý về tài sản mã hóa

1.1. Khung pháp lý về tài sản mã hóa

TSMH tại Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển và cần được quản lý chặt chẽ. Việc xây dựng khung pháp lý hoàn thiện là một trong những nhiệm vụ cấp bách. TSMH là sản phẩm của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tạo ra những đột phá đáng kể trong lĩnh vực tài chính. Tuy nhiên,

* Khoa Kinh tế, Học viện Tài chính

** Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

sự phát triển nhanh chóng của thị trường này đặt ra nhiều thách thức về mặt pháp lý. Nghiên cứu cho thấy, khung pháp lý tại nhiều quốc gia, gồm cả Việt Nam, đang trong quá trình hoàn thiện và chưa đáp ứng được nhu cầu quản lý loại tài sản mới mẻ và phức tạp này.

Đặc điểm nổi bật của TSMH là tính phi tập trung, khác với tiền tệ truyền thống do ngân hàng trung ương phát hành và quản lý, TSMH hoạt động trên nền tảng Blockchain không có cơ quan quản lý và chịu trách nhiệm. Điều này khiến việc giám sát và quản lý trở nên khó khăn hơn. Bên cạnh đó, tính biến động cao, giá trị của TSMH có thể biến động rất mạnh trong thời gian ngắn, gây ra rủi ro cao cho nhà đầu tư. Giao dịch TSMH thường được thực hiện một cách ẩn danh, tạo điều kiện cho các hoạt động bất hợp pháp như rửa tiền, tài trợ khủng bố. Thị trường TSMH hoạt động trên phạm vi toàn cầu, vượt qua biên giới các quốc gia, khiến việc quản lý trở nên càng phức tạp hơn. Những đặc điểm trên đặt ra nhiều thách thức cho việc xây dựng khung pháp lý hiệu quả, phù hợp với đặc thù của TSMH.

Pháp luật Việt Nam hiện chưa có quy định về tiền ảo nói chung và TSMH nói riêng. Tuy nhiên, theo thống kê của Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (Bộ Công an), tại Việt Nam, chỉ riêng trên sàn giao dịch tiền ảo Remitano, khối lượng giao dịch hằng ngày là rất lớn. Đồng thời, những tranh chấp liên quan đến TSMH ngày càng gia tăng dẫn tới vướng mắc trong việc xử lý của cơ quan chức năng¹. Trên thực tế, việc chuyển tiền ra nước ngoài, có thể thông qua đơn vị chuyển tiền quốc tế (MoneyGram, Western Union...) hoặc thông qua việc quy đổi sang tiền đô la Mỹ (USD) và tiếp tục đổi ra một đồng TSMH là USTD và dùng đồng tiền này giao dịch trên các sàn giao dịch tiền

điện tử. Người giao dịch phải chịu các mức phí nhất định. Có nhiều trường hợp vì các mục đích khác nhau, như tránh kê khai nguồn tiền, người chuyển tiền ở Việt Nam và người nhận tiền ở nước ngoài cùng mở tài khoản trên một sàn giao dịch, thực hiện trao đổi tiền mã hóa với nhau mà không thông qua tài khoản sàn giao dịch. Kết quả người ở nước ngoài có thể nhận được đồng TSMH mà không mất chi phí, không phải chịu điều tra nguồn tiền, cuối cùng tham gia vào TSMH tại quốc gia đó và chuyển đổi ra đồng tiền ngoại tệ.

Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật như Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Thương mại năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), Luật Chứng khoán năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2024), Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Luật Phá sản năm 2014... chưa quy định, phân loại và định danh rõ ràng các loại TSMH thuộc loại hình nào trong các khái niệm pháp lý như: Chứng khoán, hàng hóa, tài sản. Vì vậy, theo quy định của pháp luật Việt Nam, TSMH không được coi là tài sản. Theo Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015, “tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản”. Định nghĩa này liệt kê các loại tài sản cơ bản nhưng vẫn quy định mở tại cụm từ “và các quyền tài sản khác”. Điều này cho thấy, định nghĩa không giới hạn ở những gì đã liệt kê. Ban đầu, tiền điện tử không được pháp luật nhiều nước công nhận là tài sản. Tuy nhiên, với sự phát triển của công nghệ blockchain và sự phổ biến của tiền điện tử, nhiều quốc gia đã có những quy định pháp lý cụ thể về loại tài sản này. Định nghĩa về tài sản trong Bộ luật Dân sự năm 2015 là một định nghĩa mở, nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và bảo đảm tính linh hoạt của pháp luật. Tính mở của định nghĩa này cho phép pháp luật Việt Nam tiếp tục hoàn thiện và thích ứng với sự phát triển của

1. Nguyễn Thị Dung (2022), “*Tính pháp lý của tiền mã hóa tại Việt Nam hiện nay*”, Tạp chí điện tử Kiểm sát.

xã hội. Bản thân TSMH cũng như hoạt động đầu tư, kinh doanh TSMH nếu không được đưa vào quản lý và chịu sự điều chỉnh của luật thì không làm phát sinh nghĩa vụ nộp thuế của các chủ thể có liên quan. Điều này dẫn đến hiện tượng rất nhiều chủ thể tham gia trao đổi, đầu tư, mua bán TSMH và thu được lợi nhuận đáng kể từ hoạt động này mà không phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thuế nào đối với Nhà nước.

Như vậy, Việt Nam đang trong quá trình nghiên cứu, xây dựng khung pháp lý về TSMH nhằm tạo ra môi trường pháp lý rõ ràng, minh bạch, an toàn cho chủ sở hữu và hoạt động quản lý, kinh doanh. Việt Nam đang nghiên cứu, phân loại TSMH thành các loại khác nhau, như token chứng khoán, token tiện ích... để xây dựng các quy định pháp luật cho phù hợp với thực tiễn đặt ra. Đồng thời, các cơ quan có thẩm quyền đang khẩn trương nghiên cứu xây dựng các quy định để giám sát hoạt động của các sàn giao dịch và các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến TSMH. Bên cạnh đó, các quy định về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố sẽ được áp dụng chặt chẽ đối với các hoạt động liên quan đến TSMH.

Có thể thấy, Việt Nam đang xây dựng lộ trình phát triển khung pháp lý cho TSMH một cách thận trọng, từ việc quản lý các loại TSMH đơn giản sau đó mở rộng sang các loại phức tạp hơn. Việt Nam cũng tích cực tham gia vào các diễn đàn quốc tế để học hỏi kinh nghiệm và xây dựng các chuẩn mực chung về quản lý TSMH. Việc xây dựng khung pháp lý về TSMH nhằm bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư, ngăn chặn các hoạt động lừa đảo, gian lận; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của thị trường tài chính, thu hút đầu tư và đổi mới công nghệ.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng khung pháp lý, các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam

gặp nhiều khó khăn, thách thức do tính chất đặc thù của TSMH, như tính phi tập trung, tính biến động giá mạnh, tính ẩn danh và tính toàn cầu.

Về bản chất pháp lý của TSMH, hiện còn tồn tại nhiều quan điểm khác nhau. Có quan điểm cho rằng, TSMH có thể đóng vai trò như một phương tiện thanh toán, lưu trữ giá trị và đơn vị tính toán, tương tự như tiền tệ pháp định. Có quan điểm cho rằng, TSMH nên được xem là một loại hàng hóa, tương tự như vàng hoặc dầu mỏ, nhưng không có hình dạng vật chất và việc sản xuất chúng không phụ thuộc vào các yếu tố tự nhiên như hàng hóa truyền thống. Tuy nhiên, có quan điểm khác lại cho rằng, TSMH đại diện cho một loại tài sản hoàn toàn mới, không thể so sánh với bất kỳ loại tài sản nào đã tồn tại trước đó nên đòi hỏi khung pháp lý đặc biệt để điều chỉnh². Vì vậy, việc xác định bản chất pháp lý của TSMH sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến cách thức quản lý, đánh thuế và bảo đảm pháp lý cho chủ sở hữu TSMH. Ngoài ra, các hoạt động liên quan đến TSMH như ICO (Initial Coin Offering - Phát hành tiền mã hóa lần đầu), sàn giao dịch TSMH cũng đặt ra nhiều vấn đề pháp lý phức tạp.

Đặc biệt, việc xây dựng khung pháp lý thống nhất trên toàn thế giới là rất khó khăn, do mỗi quốc gia có những đặc điểm kinh tế, văn hóa và hệ thống pháp lý khác nhau. Bên cạnh đó, sự phát triển nhanh của công nghệ Blockchain đặt ra yêu cầu khung pháp lý phải linh hoạt và có khả năng thích ứng với những thay đổi không ngừng của thị trường. Trong khi đó, các quốc gia trên thế giới có những cách tiếp cận khác nhau đối với việc quản lý TSMH, dẫn đến khung pháp lý hiện hành còn thiếu tính thống nhất. Nhiều khái niệm liên quan đến TSMH như token, coin, ICO... chưa được định nghĩa rõ ràng trong các

2. Lê Thị Kim Nhung & Nguyễn Lê Đức (2024), "*Quản lý tiền mã hóa ở một số quốc gia - Kinh nghiệm và một số khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam*", Tạp chí Ngân hàng.

quy định của pháp luật. Khung pháp lý hiện hành của các nước nói chung và Việt Nam nói riêng được xây dựng chủ yếu để điều chỉnh các loại tài sản truyền thống, khó có thể áp dụng một cách hiệu quả cho TSMH. Chính tính thiếu rõ ràng của pháp luật đã và đang tạo ra nhiều rủi ro cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp và cơ quan quản lý.

Như vậy, các vấn đề pháp lý liên quan đến TSMH rất phức tạp, đòi hỏi các cơ quan quản lý có thẩm quyền phải có những giải pháp sáng tạo, linh hoạt để bảo đảm sự phát triển bền vững của thị trường này.

2.2. Thực trạng an ninh trên không gian mạng cho tài sản mã hóa

An ninh mạng là một trong những thách thức lớn nhất mà thị trường TSMH tại Việt Nam đang phải đối mặt. Sự gia tăng mạnh mẽ của các hoạt động giao dịch tiền điện tử đã thu hút sự chú ý không chỉ nhà đầu tư mà còn cả những “kẻ tấn công mạng”.

Thực tế hiện nay, các tội phạm an ninh mạng đã và đang tấn công vào ví điện tử, đây là mục tiêu phổ biến nhất của các hacker, nhằm đánh cắp trực tiếp TSMH của người dùng. Các hình thức tấn công bao gồm: Phishing (lừa đảo người dùng cung cấp thông tin đăng nhập ví); Malware (phần mềm độc hại lây nhiễm vào thiết bị và đánh cắp thông tin); Keylogger (ghi lại các phím bấm để đánh cắp mật khẩu). Ngoài ra, chúng còn tấn công vào sàn giao dịch. Các sàn giao dịch thường là mục tiêu hấp dẫn vì tập trung lượng lớn TSMH. Các hình thức tấn công bao gồm: DDos (tấn công từ chối dịch vụ để làm tê liệt hoạt động của sàn); Lỗ hổng bảo mật (khai thác các lỗ hổng trong hệ thống để đánh cắp tài sản); Lừa đảo

ICO (lừa đảo, thu hút vốn đầu tư rồi biến mất hoặc rửa tiền, tội phạm sử dụng tài sản mã hóa để rửa tiền, chuyển đổi tiền bất hợp pháp thành tiền hợp pháp)³.

Nghiên cứu cho thấy, một trong những nguyên nhân đặc biệt dẫn đến các tình trạng nêu trên chính là khung pháp lý của Việt Nam về vấn đề này chưa được hoàn thiện, thậm chí thiếu vắng khung pháp lý rõ ràng, cụ thể để quản lý hoạt động giao dịch TSMH, tạo kẽ hở cho các hoạt động bất hợp pháp. Bên cạnh đó, giao dịch TSMH thường được thực hiện một cách ẩn danh, khó truy vết, gây khó khăn trong việc kiểm soát và quản lý các giao dịch. Nhiều sàn giao dịch và ví điện tử chưa đầu tư bảo đảm an toàn cho hệ thống bảo mật. Nhiều người dùng chưa có đủ kiến thức về an ninh mạng, dễ “mắc bẫy” của hacker. Số tài khoản lộ lọt do nhiễm mã độc tại Việt Nam trong những năm gần đây gia tăng đột biến, riêng năm 2023 gấp 31 lần so với năm 2020⁴.

Tại Việt Nam, thời gian gần đây đã xảy ra một số sự cố bảo mật nghiêm trọng liên quan đến mã hóa dữ liệu, gây thiệt hại cho các tổ chức, doanh nghiệp về danh tiếng, tài chính. Tính riêng trong 06 tháng đầu năm 2024, hệ thống giám sát kỹ thuật của Cục An toàn thông tin (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã ghi nhận 90.033 điểm yếu, lỗ hổng an toàn thông tin của các cơ quan, tổ chức tại Việt Nam. Bên cạnh đó, số sự cố nghiêm trọng mà Cục phải xử lý đã tăng gần 60% so với năm 2023⁵. Cùng với sự gia tăng các cuộc tấn công vào các hệ thống thông tin quan trọng, lừa đảo trực tuyến, việc đánh cắp, lộ lọt thông tin dữ liệu cá nhân, đặc biệt là lộ lọt do thiết bị nhiễm mã độc đang diễn ra phổ biến, phức tạp. Tình trạng mua

3. Trang thông tin điện tử huyện Tu Mơ Rông, “Các hình thức tấn công mạng phổ biến”, <https://huyentumorong.kontum.gov.vn/thong-tin-chuyen-de/chuyen-doi-so/cac-hinh-thuc-tan-cong-mang-pho-bien.html>, truy cập ngày 13/11/2024.

4. Nhĩ Anh, “Số tài khoản lộ lọt do nhiễm mã độc tại Việt Nam tăng đột biến”, <https://vneconomy.vn/so-tai-khoan-lo-lot-do-nhiem-ma-doc-tai-viet-nam-tang-dot-bien.htm>, truy cập ngày 13/11/2024.

5. Nhĩ Anh, *tlđđ*.

bán dữ liệu đang diễn ra một cách công khai, được tổ chức có hệ thống với sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp. Điều này đặt ra nhiều thách thức với các cơ quan, tổ chức quản lý cũng như các doanh nghiệp.

An ninh mạng là vấn đề cấp bách cần được giải quyết để bảo đảm sự phát triển bền vững của thị trường TSMH tại Việt Nam. Cả người dùng, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước đều phải nỗ lực để xây dựng môi trường an toàn và đáng tin cậy cho các hoạt động liên quan đến TSMH. Tại Việt Nam cũng như trên thế giới, tình hình an ninh mạng, tấn công, lừa đảo xảy ra thường xuyên trong lĩnh vực TSMH, gây thiệt hại lớn cho người dùng, như người dùng bị mất một phần hoặc toàn bộ tài sản. Các vụ tấn công mạng, sự cố an ninh mạng làm giảm niềm tin của người dùng vào thị trường TSMH, ảnh hưởng đến uy tín của toàn bộ ngành công nghiệp Blockchain và gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với hệ thống tài chính.

3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và giảm thiểu rủi ro cho tài sản mã hóa

Thị trường TSMH toàn cầu đã chứng kiến sự tăng trưởng bùng nổ trong những năm gần đây, nhưng cũng nhiều biến động và rủi ro. Từ những diễn biến phức tạp này, Việt Nam có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm để xây dựng thị trường TSMH an toàn, minh bạch và phát triển bền vững. Việt Nam cần thực hiện tổng thể các giải pháp để hoàn thiện hệ thống pháp luật và giảm thiểu rủi ro cho TSMH, trong đó, tập trung vào các nội dung sau:

Một là, Việt Nam cần sớm nghiên cứu, xây dựng khung pháp lý toàn diện và minh bạch về TSMH. Đồng thời, Việt Nam cần có các giải pháp nâng cao nhận thức của cộng đồng về TSMH. Người dân, doanh nghiệp cần được trang bị đầy đủ kiến thức để hiểu rõ về lợi ích và rủi ro của loại tài sản này, từ đó đưa ra quyết định đầu tư sáng suốt.

Hai là, Việt Nam cũng cần đầu tư vào phát triển hạ tầng công nghệ Blockchain để hỗ trợ cho các hoạt động liên quan đến TSMH; đồng thời, bảo đảm an toàn an ninh mạng. Việc hợp tác với các quốc gia khác trong xây dựng các tiêu chuẩn chung về TSMH, sẽ giúp Việt Nam hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế số toàn cầu. Các cơ quan chức năng cần tăng cường giám sát các hoạt động liên quan đến TSMH để phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

Ba là, nhà đầu tư cần lựa chọn các sàn giao dịch được cấp phép hoạt động và có uy tín trên thị trường. Để tránh những rủi ro về mặt pháp lý do luật pháp liên quan đến TSMH tại Việt Nam cũng như của nhiều nước trên thế giới đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện nên các nhà đầu tư cần cập nhật thường xuyên các quy định mới nhất để bảo đảm tuân thủ đúng quy định pháp luật. Đồng thời, nhà đầu tư cần thực hiện khai báo thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, các đơn vị quản lý nhà nước về TSMH cần nâng cao nhận thức cho người dân, các nhà đầu tư về các rủi ro an ninh mạng và cách phòng tránh.

Bốn là, người dùng ví điện tử cần sử dụng ví phần cứng. Ví phần cứng được xem là một trong những cách an toàn nhất để lưu trữ TSMH. Người dùng cần xác thực hai yếu tố, bất tính năng xác thực hai yếu tố cho tất cả các tài khoản liên quan đến TSMH, cập nhật phần mềm thường xuyên cho các thiết bị và ứng dụng liên quan đến TSMH để vá các lỗ hổng bảo mật. Không đăng nhập vào các liên kết lạ trong email, tin nhắn hoặc các trang web không đáng tin cậy. Bên cạnh đó, người dùng cần tạo mật khẩu mạnh và duy nhất cho mỗi tài khoản và không chia sẻ thông tin cá nhân và mật khẩu với bất kỳ ai. Các sàn giao dịch và nhà phát triển ví điện tử cần đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống bảo mật, như nghiên cứu và phát triển các công nghệ bảo mật mới để ứng phó với các mối đe dọa ngày càng tinh vi. Mặt khác, các

cơ quan quản lý nhà nước cần ban hành các quy định rõ ràng về bảo đảm an toàn an ninh mạng trong lĩnh vực TSMH. Việt Nam cần hợp tác với các quốc gia để chống lại tội phạm mạng liên quan đến TSMH.

Năm là, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ, nhất là công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước về TSMH. Cán bộ, người có thẩm quyền quản lý nhà nước về TSMH cần phải được đào tạo, bồi dưỡng, am hiểu công nghệ, cập nhật liên tục những diễn biến của thị trường TSMH. Ví dụ, tại Canada, để kiểm soát được các giao dịch có liên quan tới TSMH, từ năm 2016, Ngân hàng Trung ương Canada cùng nhiều ngân hàng khác đã thử nghiệm, nghiên cứu về công nghệ Blockchain để có hình thức và biện pháp pháp lý về TSMH cho phù hợp.

Kết luận

TSMH là một xu hướng không thể đảo ngược. Việt Nam cần có những chính sách phù hợp để vừa tận dụng được những lợi ích mà TSMH mang lại, vừa giảm thiểu rủi ro. Việc xây dựng một hệ sinh thái TSMH lành mạnh và bền vững đòi hỏi sự nỗ lực của cả Nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Thị trường TSMH, với nhiều tiềm năng nhưng cũng có nhiều rủi ro, đòi hỏi người sở hữu phải được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng để bảo vệ tài sản của mình. Khung pháp lý đầy đủ, thống nhất, khả thi, rõ ràng, minh bạch là yếu tố cốt lõi để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và ngăn chặn các hoạt động bất hợp pháp. Các biện pháp bảo mật bảo đảm an toàn an ninh, như sử dụng phần cứng, xác thực nhiều lớp, cập nhật phần mềm thường xuyên... là những hàng rào bảo vệ TSMH khỏi các cuộc tấn công mạng □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Số liệu thống kê của Cục An toàn thông tin (Bộ Thông tin và Truyền thông), <https://ais.gov.vn/so-lieu/so-lieu-thong-ke-linh-vuc-an-toan-thong-tin-mang-thang-06-nam-2023/>, truy cập ngày 13/11/2024.

2. Nguyễn Thị Hải Bình, Lưu Ánh Nguyệt & Vương Duy Lâm (2019), “*Thực tiễn quản lý tiền thuật toán tại một số quốc gia*”, Tạp chí Ngân quỹ.

3. Phạm Minh Oanh (2019), “*Việt Nam trong dòng chảy 4.0: Thách thức pháp lý đối với tiền ảo*”, Tạp chí Tài chính.

4. Nguyễn Thị Dung (2022), “*Tính pháp lý của tiền mã hóa tại Việt Nam hiện nay*”, Tạp chí điện tử Kiểm sát.

5. Lê Thị Kim Nhung & Nguyễn Lê Đức (2024), “*Quản lý tiền mã hóa ở một số quốc gia - Kinh nghiệm và một số khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam*”, Tạp chí Ngân hàng.

6. “*Các nước đang quản lý tiền kỹ thuật số như thế nào?*”, <https://vietstock.vn/2018/03/cacnuoc-dang-quan-ly-tien-ky-thuat-so-nhu-thenao-4309-589059.htm>, truy cập ngày 13/11/2024.

7. Maika Isogawa (2023), “*The Top Security Risks to be Aware of When Managing Your Digital Assets*”, <https://www.linkedin.com/pulse/top-security-risks-aware-when-managing-your-digital-assets-isogawa>, truy cập ngày 13/11/2024.

8. Chainalysis (2022), “*The 2022 Geography of Cryptocurrency Report*”, <https://blog.chainalysis.com/reports/2022-global-crypto-adoption-index/>, truy cập ngày 13/11/2024.

9. Bakhy Weeks (2022), “*Cryptocurrency Security and Legal Risks*”, <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=b4dacd59-003e-4155-b5d9-8724532033e0>, truy cập ngày 13/11/2024.

10. Morgan, P.J., & Trinh, Q.L. (2017), “*Determinants and impacts of Financial Literacy in Cambodia and Vietnam*”, ADBI Working paper No. 754.

11. OECD/INFE (2016), “*International Survey of Adult Financial Literacy Competencies*”, Paris: OECD.